

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 62/2024/HS-ST

Ngày 10 – 4 – 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Dân

Ông Nguyễn Hoàng Kha

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Châu Long – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLST-HS ngày 18/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXXST-HS ngày 22/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn K, tên gọi khác: TĐ; sinh ngày 10/9/1987, tại Cà Mau; nơi cư trú: Số nhà 400, đường Q, khóm T, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà Đỗ Thị U; vợ con chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số: 86/2017/HSST ngày 18/5/2017, của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Nguyễn Tuấn K 02 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06 tháng 7 năm 2019 tại giam Cái Tàu, Cà Mau. Án phí dân sự chấp hành xong vào năm 2017.

Bị bắt truy nã tạm giữ từ ngày 04/01/2024 đến ngày 07/01/2024 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau.

Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Tô Phú K, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Số 85, Đường K, khóm S, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 12/10/2019, Nguyễn Tuấn K cùng với Tô Phú K1, Trần Văn T, Nguyễn Vĩnh L, Nguyễn Văn N và một thanh niên tên T chưa rõ

địa chỉ cùng nhau nhậu tại quán Gà Hấp Hèm ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau do anh Phan Văn V làm chủ. Trong lúc nhậu thì giữa K1 và K xảy ra cự cãi với nhau. Khi cự cãi xong thì K bỏ đi về, sau khi K về thì T kêu mọi người đi về sợ K quay lại đánh K1.

Lúc này, mọi người kêu Taxi để đi về, T, K1 và T đi bộ từ quán nhậu đến cổng Hội Đồng Nguyên, còn N, L lên taxi chạy theo T, K1 và T. Khi xe Taxi chạy đến cổng Hội Đồng Nguyên thì có một thanh niên chưa xác định được nhân thân chạy xe Exiter chưa rõ biển kiểm soát chở Nguyễn Tuấn K đến chỗ K1, K xuống xe cầm dao tự chế chém vào người K1 gây thương tích, lúc này K dùng khúc trầm ven đường chống đỡ nhưng không được nên bỏ chạy, thấy K1 bị chém thì T kêu K về, còn K được mọi người đưa vào Bệnh viện điều trị. Sau đó, K1 bỏ trốn đến ngày 04/01/2024 thì bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 280/TgT ngày 08/11/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Cà Mau kết luận:

+ Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết sẹo và vết phẫu thuật 1/3 dưới mắt trước - ngoài cẳng tay phải, kích thước: 11cm x 0,2cm (Vết sẹo 5cm. Tỷ lệ 2%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra, vết phẫu thuật 06 cm. Tỷ lệ 2%).

- 01 vết sẹo liên đốt gần ngón I bàn tay phải, kích thước: 3 cm x 0,2cm. Tỷ lệ 1%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- Đứt gân gấp cổ tay quay phải đã khâu nối. Hiện tại hạn chế vận động cổ tay phải mức độ ít. Tỷ lệ 3%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- Đứt gân dẹt - duỗi ngón I bàn tay phải đã khâu nối. Hiện tại hạn chế vận động ngón I bàn tay phải mức độ ít. Tỷ lệ 1%. Do vật sắc hoặc vật nhọn gây ra.

- Gãy 1/3 dưới xương quay phải đang nẹp vis. Tỷ lệ 6%. Do vật sắc hoặc vật nhọn gây ra.

- Tổn thương không hoàn toàn dây thần kinh quay bên phải. Tỷ lệ 11%. Do vật sắc hoặc vật nhọn gây ra.

+ Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định theo thông tư 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ y tế là 23,63%; Làm tròn số 24% (hai bốn phần trăm).

+ Kết luận khác: Thương tích do vật sắc hoặc sắc nhọn tác động trực tiếp trên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, mô liên kết dưới da (cân, cơ, mạch máu, xương, thần kinh) sau quá trình điều trị để lại tổn thương như trên.

Tại Cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố Nguyễn Tuấn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tuấn K và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 587, 590 Bộ luật

dân sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Buộc bị cáo bồi thường cho anh Tô Phú K1 số tiền 3.020.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Tuấn K thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, đồng ý bồi thường chi phí điều trị cho bị hại 3.020.000 đồng, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Tô Phú K1 yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tuấn K, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.020.000 đồng.

Lời nói sau cùng: Bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn K khai nhận: Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 12/10/2019, tại khu vực cổng Hội Đồng Nguyên thuộc ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, bị cáo dùng dao tự chế chém nhiều cái vào người Tô Phú K1 gây thương tích rồi bỏ trốn, đến ngày 04/01/2024 bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã. Bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại K1 với tỷ lệ thương tật 24% là do bị cáo trực tiếp gây ra.

[3] Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến sự việc và cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên lời khai nhận tội của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc dùng dao tự chế - là loại hung khí rắn, chắc, sắc bén, nếu chém nhiều cái vào cơ thể của anh K1 sẽ gây thương tích cho anh K1, thậm chí có thể làm anh K1 tử vong, hành vi đó là vi phạm pháp luật hình sự, phải bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Thế nhưng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong lúc nhậu chung, chỉ vì ý thức xem thường sức khỏe của anh K1, vì xem thường pháp luật, bị cáo không tìm giải pháp để giải quyết phù hợp, lại cố ý thực hiện hành vi dùng dao chém nhiều cái vào người anh K1. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh K1 là 24%. Với hành vi thực hiện tội phạm và hậu quả do bị cáo gây ra, đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[5] Xét tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, bởi hành vi của bị cáo không chỉ xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của anh K1 được pháp luật bảo vệ, vi phạm pháp luật hình sự, mà hành vi đó còn gây hoang mang bất bình trong dư luận, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho hoạt động điều tra xử lý vụ án. Về nhân thân xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, ngày 18/5/2017 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Nguyễn Tuấn K 02 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/7/2019, lẽ ra sau khi chấp

hành xong hình phạt tù bị cáo biết ăn năn hối cải việc làm sai trái đã qua, cải tạo để trở thành người tốt giúp ích cho xã hội, nhưng bị cáo không làm được, vừa chấp hành xong hình phạt tù không lâu lại tiếp tục phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” khi chưa được xóa án tích theo quy định, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả do bị cáo gây ra, xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên khi lượng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại thừa nhận có phần lỗi do có lời lẽ không đúng với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: Chi phí anh K1 điều trị vết thương theo toa vé là 13.020.674 đồng. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo cùng gia đình bồi thường cho anh 10.000.000 đồng, tại phiên tòa anh K1 yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp chi phí điều trị 3.020.674 đồng, ngoài ra anh K1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự. Xét yêu cầu bồi thường của anh K1 là có căn cứ, bị cáo đồng ý bồi thường tiếp chi phí điều trị theo yêu cầu anh K1, nên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho anh K1 3.020.674 đồng.

[8] Vật chứng trong vụ án: Một khúc cây tràm dài 1m80, trên đầu cây tràm có 02 vết bị chém; một đôi dép lao đen - trắng. Đây là vật chứng liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu.

[10] Đối với người thanh niên chờ bị cáo bằng xe xe Exiter do chưa xác định được nhân thân, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 587, 590 của Bộ luật dân sự.

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2024.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K có trách nhiệm bồi thường cho anh Tô Phú K1 3.020.000 đồng (ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày anh K1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành xong số tiền trên thì bị cáo phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Tịch thu tiêu hủy một khúc cây trầm dài 1m80, trên đầu cây trầm có 02 vết bị chém; một đôi dép lười đen - trắng. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2024).*

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).
Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CAND thành phố;
- THADS thành phố;
- Bị cáo, bị hại,
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Việt Trung